

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2025/HS-ST

Ngày: 3/4/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Khả.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Bắc – Cán bộ nghỉ hưu.

2. Ông Ngô Xuân Hải – Cán bộ nghỉ hưu.

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Khuyển – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 03 năm 2025 đối với bị cáo:

Vừ A C, sinh năm 1985. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản N, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; H và tên cha: Vừ A S, sinh năm 1959; Họ và tên mẹ: Lý Thị D, sinh năm 1962; Gia đình bị cáo có 08 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Họ và tên vợ: Sùng Thị T, sinh năm 1986; Con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2024 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo bà Nguyễn Hương T1 – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B (có mặt)

- Bị hại: Bà Lâm Tú Q, sinh năm 1968 (đã chết)
- Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Lê Anh P, sinh năm 1964 (là chồng) có mặt.

- Anh Lê Anh Đ, sinh năm 1996, chị Lê Thu H1, sinh năm 1992 (là con của bà Q). Anh Đ chị H1 uỷ quyền cho ông Lê Anh P.

Các đương sự cùng trú tại: Khu phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh (có mặt)

Đại diện được uỷ quyền của ông P: Anh Nguyễn Quốc D1, sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn R, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Công ty P1 -TNHH

Địa chỉ: Lô G khu liên kề khu công nghiệp Q, V, phường P, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1996 – Chức danh: Giám đốc.

Đại diện được uỷ quyền: Ông Bùi Văn Q1, sinh năm 1993 – nghề nghiệp: Lái xe Công ty P1 (có mặt)

Trú tại: Thôn D, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vừ A C có Giấy phép lái xe hạng C số 110088002268 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 27/10/2023, có giá trị đến ngày 27/10/2028. C là nhân viên lái xe của Công ty P1 – (TNHH) có địa chỉ tại lô G khu liên kề Khu công nghiệp Q, phường P, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh và được giao điều khiển, quản lý chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu CAMC, sơn màu trắng, biển số 99C-073.89 (xe của Công ty P1) để chở hàng cho Công ty.

Sáng ngày 13/11/2024, Vừ A C nhận nhiệm vụ điều khiển chiếc xe ô tô tải biển số 99C-073.89 trên từ bãi để xe Khu công nghiệp D thuộc phường T, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh đến xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh để chở hàng. Đến khoảng 8 giờ 10 phút cùng ngày, khi C điều khiển xe đi theo tỉnh lộ 295B theo hướng T - Bắc Ninh đến khu vực ngã ba giao nhau với tỉnh lộ 287 thì C giảm tốc độ, bật xi nhan phải để rẽ phải vào tỉnh lộ 287. Chính quan sát phía sau qua gương chiếu hậu nhưng không chú ý quan sát gương cầu phía trước đầu xe bên

phải nên C không phát hiện bà Lâm Tú Q đang điều khiển xe máy điện nhãn hiệu AVIES, không đeo biển số đi phía trước cùng chiều bên phải đầu xe của C. Quan sát thấy phía sau không có ai nên C điều khiển xe rẽ phải nên phần cản trước bên phải xe ô tô đã đâm vào phần ốp nhựa bên trái đèn hậu của xe máy điện. Hậu quả: chiếc xe máy điện đổ nghiêng phải ra đường, bà Q bị ngã ra đường và bị bánh xe phía trước bên trái xe ô tô chèn qua người dẫn đến chết tại chỗ.

1. Kết quả khám nghiệm hiện trường.

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường ngã ba giao nhau giữa tỉnh lộ 295B và tỉnh lộ 287 thuộc khu phố X, phường Đ. Đường được trải nhựa bằng phẳng. Tỉnh lộ 295B và tỉnh lộ 287 đều là đường có hai chiều đi riêng biệt phân cách bằng dải phân cách cứng. Vụ tai nạn nằm hoàn toàn trên tỉnh lộ 287 chiều đường hướng đi cầu Đ. Chiều đường này rộng 10,2m, lối mở đi vào tỉnh lộ 287 rộng 34,5m.

Lấy mép đường bên phải theo chiều đi của tỉnh lộ 287 làm chuẩn. Lấy cột biển báo tên đường “Minh K-L” làm mốc.

Trên hiện trường có các dấu vết:

- Vị trí số (1) được xác định là đám vết cày xước mặt đường liên tục, dài 16,6m, chiều hướng từ tỉnh lộ 295B đi cầu Đ, điểm đầu của dấu vết cách mốc 7,7m và cách mép tỉnh lộ 295B 0,52m về phía cầu Đ. Điểm cuối vết cày xước tại để chân người ngồi phía sau bên phải xe máy điện không gắn biển số và cách mép chuẩn 7,4m. Diện dấu vết cày xước này ở phía sau bánh sau bên trái ô tô biển số 99C-073.89 rộng 1,2m.

- Vị trí số (2) là xe ô tô biển số 99C-073.89 đỗ trên đường, đầu xe hướng Đ. T2 trực bánh trước bên phải xe cách mép chuẩn là 6,25m. Tâm trục bánh sau cuối cùng bên phải cách mép chuẩn là 5,6m, cách mốc là 17,15m, cách điểm đầu vị trí số (1) là 14,5m, cách mép tỉnh lộ 295B là 14m.

- Vị trí số (3) là tử thi nữ giới tư thế nằm úp đầu hướng về phía tỉnh lộ 295B, hai chân duỗi thẳng về hướng Đ. Đầu tử thi cách mép chuẩn là 8,5m; gót chân trái tử thi cách mép đường chuẩn là 7,9m và cách tâm trục sau cùng bên trái xe ô tô là 0,6m về hướng tỉnh lộ 295B.

- Vị trí số (4) là xe máy điện không gắn biển số, nhãn hiệu AVIES đổ nghiêng phải trên đường phía trước bánh sau bên trái xe ô tô. Đầu xe máy điện hướng về phía mép đường bên trái. T2 trực bánh trước xe cách mép chuẩn 8,55m và cách tâm trục bánh sau cùng bên trái xe ô tô là 1,7m và hướng về cầu Đ. Tử thi sau đó được đưa về Trung tâm y tế thành phố T để tiến hành công tác khám nghiệm.

* Vật chứng thu giữ khi khám nghiệm hiện trường:

- 01 chiếc ô tô tải nhãn hiệu CAMC, sơn màu trắng, biển số 99C-073.89;
- 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu AVIES, sơn màu trắng đen, không có biển số.

2. Kết quả khám phương tiện:

2.1 Khám xe ô tô tải nhãn hiệu CAMC, sơn màu trắng, biển số 99C-073.89, đã qua sử dụng.

- Mặt ngoài bên phải cản trước có dấu vết trượt bám chất màu đỏ kích thước (2,5x2,5)cm. Dấu vết cách phía sau bên phải cản trước 16cm, cách mặt đất 63,5cm, điểm cao nhất 64,5cm. Phía trên dấu vết này trên mặt ngoài cản trước có dấu vết trượt, xước, mất sơn kích thước (1x0,7)cm, cách mặt đất 71cm.
- Mặt dưới đầu bên phải thanh cân bằng phía trước trục trước có dấu vết trượt xước kích thước (28x8)cm, dấu vết cách mặt đất 29cm, cao nhất 32cm. Mặt trước đầu bên phải thanh này có dấu vết trượt xước, mất chất bản màu đen kích thước (2,5x4)cm, cách mặt đất 29cm.
- Gương cầu phía trước bên phải đầu xe còn nguyên vẹn.

2.2 Xe máy điện nhãn hiệu AVIES, sơn màu trắng, không đeo biển số, đã qua sử dụng.

- Đầu tay lái bên phải có dấu vết xước kích thước (3x1,4)cm.
- Mặt đồng hồ bị vỡ rơi ra.
- Bánh trước và hai giảm sóc bị quay vắn sang phải về sau.
- Mặt ngoài đầu bên trái có dấu vết xước bám dính chất màu trắng kích thước (2,5x2)cm.
- Mặt ngoài ốc đầu trục và giảm sóc bên trái bánh trước có vết xước bám dính chất màu trắng kích thước (21x5)cm.
- Đầu bên trái chắn bùn phía trước có dấu vết xước kích thước (8x3)cm.
- Giỏ xe bị biến dạng sang phải, góc trước bên trái giỏ xe và khung đỡ dưới bên trái có vết xước kích thước (25x5)cm.
- Mặt ngoài ốp nhựa bên phải dưới sàn để chân có vết xước kích thước (32x6)cm, chiều từ trên xuống dưới.
- Mặt ngoài bên phải đệm ngồi có dấu vết xước rách kích thước (3x1,8)cm, chiều từ trên xuống dưới.
- Ốc gắn đầu trên bên phải của giảm sóc bánh sau có dấu vết xước kích thước (0,7x0,7)cm.
- Ốc gắn đầu dưới giảm sóc bánh sau có vết xước màu xám kích thước

(1x10)cm.

- Mặt cạnh ngoài bàn để chân sau phải có dấu vết xước kích thước (2x1)cm.
- Giảm xóc bên trái bánh trước gãy rời ra khỏi ốc đầu trục, giữa ống giảm xóc có vết gãy rời cách đầu dưới 10,5cm.
- Mặt ngoài phía dưới ốp nhựa bên trái dưới sàn để chân có dấu vết in trượt kích thước (15x27)cm. Vỡ mất mảnh một phần góc trước dưới ốp nhựa.
- Mặt ngoài bên trái tay nắm đuôi xe có dấu vết trượt, bám vết màu trắng kích thước (5,5x0,3)cm. Dấu vết cách đầu phía sau tay nắm 16cm, cách mặt đất 74cm, cao nhất 76cm. Phía dưới dấu vết này mặt ngoài khung tay nắm và ốp nhựa viền cốp có dấu vết trượt xước kích thước (7,5x2,5)cm, chiều từ dưới lên trên.
- Ổ khóa mở, đệm ngồi có dấu vết trượt xước bám chất màu nâu kích thước (2x0,4)cm chiều từ dưới lên trên.
- Mặt ngoài ốp nhựa bên trái đèn hông có dấu vết trượt xước, mất sơn, giấy dán màu đỏ kích thước (2,5x0,8)cm, cách mặt đất 68cm. Mặt sau ngoài giảm xóc bên trái có diện dấu vết trượt xước mất sơn kích thước (26x3)cm.
- Bàn để sau chân trái cong lên trên, cạnh dưới bàn để chân này có dấu vết trượt xước kích thước (2x0,2)cm.

3. Khám nghiệm tử thi.

- Các dấu vết tổn thương trên cơ thể:

Tóc đen dài bình thường, vùng đầu có tóc che phủ không để lộ tổn thương. Hai mắt nhắm, niêm mạc nhợt nhạt, đồng tử giãn. Đầu ngoài cung mày phải đến đuôi mắt phải có vết bầm tím tụ máu kích thước (5x3,5)cm. Vùng dưới cằm bên phải có vết xây xước da kích thước (1x1)cm.

Hai lỗ tai, hai lỗ mũi, miệng khô.

Vùng cổ gáy không phát hiện tổn thương.

T3 ngực mất vững. Vùng ngực bên phải ngay dưới xương đòn phải đến toàn bộ vùng bụng bên phải, mạn sườn bên trái có diện vùng bầm tím xây xước da không liên tục kích thước (47x26)cm.

Khung chậu mất vững.

Bộ phận sinh dục không phát hiện tổn thương.

Mu bàn tay phải có vết xây xước da kích thước (0,5x0,5)cm. Tay trái không phát hiện tổn thương.

Mặt trước ngoài 1/3 đùi phải có diện xây xước rách da, bầm tím kích

thước (11x11)cm. Mặt sau cổ chân phải có diện xây xước da, bầm dính chất bẩn màu đen kích thước (12x6)cm. Mặt trước, mặt trong và mặt ngoài 2/3 dưới đùi trái đến mặt trước ngoài 2/3 trên cẳng chân trái có xây xước, rách da bầm tím kích thước (44x30)cm.

Vùng vai, lưng bên phải dưới bờ vai phải 6cm có diện bầm tím kích thước (20x7)cm. Trên đó có 2 vết hằn màu đỏ tím, rộng 0,5cm nằm song song và cách nhau 3cm.

Vùng thắt lưng hông bên trái có diện xây xước da, bầm tím kích thước (15x12)cm.

- Mô tử thi:

Giải phẫu vùng ngực thấy tụ máu ở tổ chức dưới da, ở vùng ngực hai bên diện kích thước (40x30)cm. Gãy 1/3 xương ức và rách toạc cơ liên sườn 3, 4 hai bên. Gãy phức tạp thành nhiều đoạn các xương sườn từ 2 đến 10 hai bên. Khoang lồng ngực hai bên có chứa 03 lít máu. Dập nát toàn bộ thùy trên, thùy dưới phổi phải. Bầm tụ máu toàn bộ trung thất và rốn phổi hai bên. Rách mặt ngoài thùy dưới phổi trái kích thước (3x2)cm. Bầm tụ máu mặt trước bao tim. Rách thành bên trái bao tim kích thước (5x3)cm. Vỡ mỏm tim vùng thất phải kích thước (2x1)cm. Vỡ mỏm tim vùng thất trái kích thước (1,3x1,5)cm. Rách các van tim.

Giải phẫu vùng bụng thấy bầm tụ máu rải rác các cơ vùng thành bụng. Khoang ổ bụng có chứa nhiều máu không đông. Vỡ dập nát phức tạp toàn bộ gan phải và gan trái. Bầm tụ máu toàn bộ cơ quan ruột và mạc treo.

Ngày 13/11/2024, Cơ quan điều tra trung cầu Phòng K2 Công an tỉnh B giám định nguyên nhân chết của bà Lâm Tú Q. Tại Kết luận giám định tử thi số 2679/KL-KTHS ngày 19/11/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh B kết luận: *Nguyên nhân chết của bà Lâm Tú Q là do chấn thương bụng, ngực kín.*

Ngày 13/11/2024, Cơ quan điều tra trung cầu Phòng K2 Công an tỉnh B giám định điểm va chạm và cơ chế hình thành điểm va chạm trên các phương tiện giao thông trên. Tại Kết luận giám định số 70/KL-KTHS ngày 19/12/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh B xác định:

1. Dấu vết trượt xước, bầm chất màu đỏ tại mặt ngoài bên phải cản trước trên xe ô tô biển số 99C-073.89 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt, mất giấy dán, bầm chất màu trắng tại mặt ngoài ốp nhựa bên trái đèn hậu trên xe máy điện không có biển số. Dấu vết va chạm trên xe máy điện không biển số tại vị trí này có chiều từ sau ra trước.

2. Dấu vết trượt xước tại mặt dưới phần đầu bên phải thanh cân bằng phía trước trực tiếp trên xe ô tô biển số 99C-073.89 có chiều từ trước về sau, phù

hợp với dấu vết trượt xước tại mặt ngoài lò xo giảm xóc bên trái bánh sau trên xe máy điện không biển số khi xe máy điện này đã đổ nằm bên phải trên mặt đường. Dấu vết va chạm trên xe máy điện không biển số tại vị trí này có chiều từ dưới lên trên.

Ngày 20/11/2024, Cơ quan điều tra trung cầu Hội đồng định giá thường xuyên thành phố T xác định giá trị thiệt hại của các phương tiện giao thông trên. Tại Kết luận định giá tài sản số 100/KL-HĐĐGTS ngày 02/12/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên thành phố T xác định:

- Giá trị thiệt hại của chiếc xe ô tô, biển số 99C-073.89 là 700.000đ
- Giá trị thiệt hại của xe máy điện nhãn hiệu AVIES, không gắn biển số là 610.000đ.

Về thu giữ vật chứng:

- Khi ra đầu thú, Vũ A C giao nộp giấy phép lái xe hạng C số 110088002268 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 27/10/2023, có giá trị đến ngày 27/10/2028 mang tên Vũ A C.

Với nội dung trên Cáo trạng số: 32/CT-VKS-TS ngày 06/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo Vũ A C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố; sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Vũ A C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Vũ A C từ 20 đến 23 đến tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại Công ty P1 01 xe ô tô biển số 99C-073.89 màu trắng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại ông P 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu AVIES, sơn màu trắng đen, không có biển số. Trả lại Vũ A C 01 giấy phép lái xe hạng C số 110088002268 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 27/10/2023, có giá trị đến ngày 27/10/2028 mang tên Vũ A C.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 591, 597 Bộ luật dân sự Buộc Công ty P1 bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại 284.000.000đ gồm tiền tổn thất tinh thần và mai táng phí, được trừ đi số tiền Công ty P1 đã viếng 30 triệu và 100 triệu nộp ngày 27/3/2025 tại Chi cục thi hành án Từ Sơn.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày bài bào chữa: Về hành vi phạm tội đại diện Viện kiểm sát truy tố là đúng người đúng tội. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sống trên vùng đặc biệt khó khăn nên nhận thức hạn chế, bị cáo có bốn con nhỏ, đề nghị HĐXX cân nhắc cho bị cáo mức án nhẹ nhất và không áp dụng phạt bổ sung cũng như miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo trình bày: Đồng ý với bài bào chữa của Luật sư, không bổ sung gì thêm, về dân sự bị cáo đề nghị Tòa án xem xét vì điều kiện bị cáo rất khó khăn.

Đại diện hợp pháp cho bị hại ông P, anh D1 đại diện được uỷ quyền tranh luận: Về hành vi phạm tội, như bị cáo khai không có ý kiến gì, về trách nhiệm dân sự: Tại Cơ quan điều tra chúng tôi có yêu cầu bồi thường 350 triệu gồm chi phí cho mai táng hết 100 triệu (gồm giá trị xe điện và chiếc điện thoại bị hỏng) và 250 triệu tiền tổn thất tinh thần của ông P tôi và các con là 100 tháng lương cơ bản 250.000.000đ, tuy nhiên tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức bồi thường tiền mai táng phí là 50 triệu, tiền tổn thất tinh thần 100 tháng lương cơ bản là 234.000.000đ, tổng số 284.000.000đ. Với đề nghị trên ông P và anh D1 nhất trí đồng thời đề nghị trừ đi số tiền mà công ty P1 đã bồi thường 30 triệu. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thông báo phía Công ty P1 đã bồi thường thêm 100.000.000đ nữa, phần còn lại 154.000.000đ chúng tôi đề nghị Công ty P1 tiếp tục bồi thường, ngoài ra đối với phần hư hỏng chiếc xe đạp và chiếc điện thoại chúng tôi không yêu cầu bồi thường nữa.

Đại diện Công ty P1 trình bày: Tôi đề nghị Tòa án trả lại Công ty P1 chiếc xe ô tô BKS 99C-073.89 màu trắng, còn về trách nhiệm dân sự tôi không được Giám đốc nói gì, tôi không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý

kiến, khiếu nại đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai đó phù hợp lời khai nhận tội trong quá trình điều tra, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8 giờ 10 phút ngày 13/11/2024, tại khu vực đường ngã ba giao nhau giữa tỉnh lộ 295B và tỉnh lộ 287 thuộc địa phận khu phố X, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh, Vũ A C điều khiển xe ô tô nhãn hiệu CAMC, sơn màu trắng, biển số 99C-073.89 đi chuyển hướng rẽ phải từ tỉnh lộ 295B vào tỉnh lộ 287 do không chú ý quan sát, chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn nên đã đâm vào phần đuôi chiếc xe máy điện nhãn hiệu AVIES, sơn màu trắng do bà Lâm Tú Q đi phía trước cùng chiều phía bên phải đầu xe của C. Hậu quả: chiếc xe máy điện đổ nghiêng phải ra đường, bà Q bị ngã ra đường và bị bánh xe phía trước bên trái xe ô tô chèn qua người dẫn đến chết tại chỗ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Vũ A C với tội danh như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tính mạng và tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, HĐXX nhận thấy: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, đã ra đầu thú tại Cơ quan điều tra, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Tuy bị cáo có nơi cư trú nhưng không thường xuyên có mặt tại địa phương, địa phương cung cấp không biết bị cáo đi đâu làm gì, vậy cần có hình phạt tù giam cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có nghề nghiệp gì khác ngoài lái xe, để tạo điều kiện cho bị cáo có công việc sau thời

gian mãn hạn tù, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, như Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ.

[4] Vật chứng: Trả lại Vừ A C 01 giấy phép lái xe hạng C số 110088002268 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 27/10/2023, có giá trị đến ngày 27/10/2028 mang tên Vừ A C. Trả lại ông P 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu AVIES, sơn màu trắng đen, không có biển số.

Trả lại Công ty P1 TNHH 01 chiếc ô tô tải nhãn hiệu CAMC, sơn màu trắng, biển số 99C-073.89 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 284.000.000đ gồm: Chi phí mai táng phí 50.000.000đ, tổn thất tinh thần = 100 tháng lương cơ bản là 234.000.000đ. Với yêu cầu trên tại phiên toà phía đại diện Công ty P1 không đưa ra ý kiến gì, bị cáo đề nghị Toà án xem xét. Căn cứ Điều 597 Bộ luật dân sự quy định về người sử dụng lao động phải bồi thường thiệt hại do người lao động của mình gây ra trong khi thực hiện nhiệm vụ được giao. Vậy Hội đồng xét xử thấy đề nghị trên của đại diện cho bị hại là có căn cứ, cần buộc Công ty P1 phải bồi thường. Tuy nhiên sau khi bị cáo gây tai nạn, đại diện Công ty P1 đã phúng viếng 30.000.000đ. Ngày 27/3/2025 Công ty P1 nộp 100.000.000đ tiền bồi thường, vậy cần buộc Công ty P1 tiếp tục bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại do ông P đại diện số tiền 154.000.000đ.

Đối với 01 điện thoại Iphone 12 của bà Q2 đã bị hỏng, ông Phòng K1 yêu cầu bồi thường nữa nên Toà án không xem xét giải quyết.

Tại phiên toà đại diện uỷ quyền của Công ty P1 không đưa ra yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo C, do vậy Toà án tách thành vụ kiện khác khi các bên có yêu cầu.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng được miễn án phí nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. C2 đã tự nguyện nộp 130 triệu đồng trước khi mở phiên toà nên không phải chịu án phí. Công ty P1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải tiếp tục bồi thường theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị Vừ A C phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 38, Điều 47, Điều 106, Điều 136 Bộ luật Hình sự; Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Điều 584, 591, 597 Bộ luật Dân sự 2015, Điều 15 luật giao thông đường bộ.

Xử phạt: Vừ A C 20 (hai mươi) tháng tù về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/11/2024.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 03/4/2025 để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Trả lại Công ty P1 01 xe ô tô tải nhãn hiệu CAMC, sơn màu trắng, biển số 99C-073.89 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại ông Lê Anh P 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu AVIES, sơn màu trắng đen, không có biển số.

Trả lại Vừ A C 01 giấy phép lái xe hạng C số 110088002268 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 27/10/2023, có giá trị đến ngày 27/10/2028.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc Công ty P1 phải bồi thường cho đại diện hợp pháp người bị hại do ông Lê Anh P đại diện là 284.000.000đ (hai trăm tám mươi tư triệu đồng chẵn), xác nhận Công ty P1 đã bồi thường 130.000.000đ. Công ty P1 phải tiếp tục phải bồi thường là 154.000.000đ (một trăm năm mươi tư triệu đồng).

Trả lại ông Lê Anh P 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) tiền bồi thường khắc phục hậu quả theo biên lai thu số 0004170 ngày 27/3/2025 do Công ty P1 nộp tại Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. (hoá đơn viết người nộp Vừ A C).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vừ A C.

Buộc Công ty P1 phải chịu 7.700.000đ (bảy triệu bảy trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- PC 09 Công an tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Từ Sơn;
- Chi cục THADS thành phố Từ Sơn;
- Công an thành phố Từ Sơn;
- Bị cáo; đương sự; lưu hs, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Sỹ Khả